TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số: 4799/CT-TTHT
V/v chính sách chuyển nhượng cổ phiếu là cổ tức nhận được và cổ phiếu là thặng dư vốn cổ phần

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2019

Kính gửi: Công ty cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
(Địa chỉ: Tầng 17, CMC Tower, 11 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội, Việt Nam.
MST: 0100244112)

Trả lời công văn số 05/CV-CMC đề ngày 04/01/2019 của Công ty cổ phần Tập đoàn công nghệ CMC (sau đây gọi là Công ty) hỏi về chính sách chuyển nhượng cổ phiếu là cổ tức nhận được và cổ phiếu là thặng dư vốn cổ phần, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ điểm 3 khoản 1 Thông tư số 19/2003/TT-BTC ngày 20/3/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn điều chỉnh tăng, giảm vốn điều lệ và quản lý cổ phiếu quỹ trong công ty cổ phần (vẫn còn hiệu lực), quy định:

"3. Các hoạt động mua, bán cổ phiếu quỹ, phát hành cổ phiếu mới để huy động vốn đều không phải là hoạt động kinh doanh tài chính của công ty cổ phần. Các khoản chênh lệch tăng do mua, bán cổ phiếu quỹ, chênh lệch do giá phát hành thêm cổ phiếu mới lớn hơn so với mệnh giá phải được hạch toán vào tài khoản thặng dư vốn, không hạch toán vào thu nhập tài chính của doanh nghiệp. Không tính thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng đối với các khoản thặng dư này..."

- Căn cứ Thông tư số 156/2013/-BTC ngày 06/11/2013 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế; Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ:

+ Tại Điều 10 quy định chung về khai thuế, tính thuế

"...2. Hồ sơ khai thuế

Hồ sơ khai thuế bao gồm tờ khai thuế và các tài liệu liên quan làm căn cứ để người nộp thuế khai thuế, tính thuế với cơ quan thuế.

Người nộp thuế phải sử dụng đúng mẫu tờ khai thuế và các mẫu phụ lục kèm theo tờ khai thuế do Bộ Tài chính quy định, không được thay đổi khuôn dạng, thêm, bớt hoặc thay đổi vị trí

của bất kỳ chỉ tiêu nào trong tờ khai thuế. Đối với một số loại giấy tờ trong hồ sơ thuế mà Bộ Tài chính không ban hành mẫu thì thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan..."

- Căn cứ Điều 16 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ, sửa đổi Điều 12, Thông tư số 156/2013/TT-BTC như sau:

"Điều 12. Khai thuế thu nhập doanh nghiệp

…

3. Khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp

a) Khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm và khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp đến thời điểm có quyết định về việc doanh nghiệp thực hiện chia, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, giải thể, chấm dứt hoạt động.

b) Hồ sơ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm:

b.1) Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp theo mẫu số 03/TNDN ban hành kèm theo Thông tư này...."

- Căn cứ Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN quy định về thủ tục thực hiện ưu đãi thuế TNDN như sau:

+ Điều 7. Thu nhập khác

"Thu nhập khác là các khoản thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế mà khoản thu nhập này không thuộc các ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh ghi trong đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp. Thu nhập khác bao gồm các khoản thu nhập sau:

1. Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán theo hướng dẫn tại Chương IV Thông tư này.

…"

+ Điều 8. Thu nhập được miễn thuế

"…

6. Thu nhập được chia từ hoạt động góp vốn, mua cổ phần, liên doanh, liên kết kinh tế với doanh nghiệp trong nước, sau khi bên nhận góp vốn, phát hành cổ phiếu. Liên doanh liên kết đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, kể cả trường hợp bên nhận góp vốn, phát hành cổ phiếu, bên liên doanh, liên kết được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp..."

+ Điều 15. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán

"1. Phạm vi áp dụng:

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán của doanh nghiệp là thu nhập có được từ việc chuyển nhượng cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ và các loại chứng khoán khác theo quy định.

…

2. Căn cứ tính thuế:

Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng chứng khoán trong kỳ được xác định bằng giá bán chứng khoán trừ (-) giá mua của chứng khoán chuyển nhượng, trừ (-) các chi phí liên quan đến việc chuyển nhượng.

- Giá bán chứng khoán được xác định như sau:

+ Đối với chứng khoán niêm yết và chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết nhưng thực hiện đăng ký giao dịch tại trung tâm giao dịch chứng khoán thì giá bán chứng khoán là giá thực tế bán chứng khoán (là giá khớp lệnh hoặc giá thỏa thuận) theo thông báo của Sở giao dịch chứng khoán, trung tâm giao dịch chứng khoán.

+ Đối với chứng khoán của các công ty không thuộc các trường hợp nêu trên thì giá bán chứng khoán là giá chuyển nhượng ghi trên hợp đồng chuyển nhượng.

- Giá mua của chứng khoán được xác định như sau:

+ Đối với chứng khoán niêm yết và chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết nhưng thực hiện đăng ký giao dịch tại trung tâm giao dịch chứng khoán thì giá mua chứng khoán là giá thực mua chứng khoán là giá khớp lệnh hoặc giá thỏa thuận) theo thông báo của Sở giao dịch chứng khoán, trung tâm giao dịch chứng khoán.

…

+ Đối với chứng khoán không thuộc các trường hợp nêu trên: giá mua chứng khoán là giá chuyển nhượng ghi trên hợp đồng chuyển nhượng.

- Chi phí chuyển nhượng là các khoản chi thực tế liên quan trực tiếp đến việc chuyển nhượng, có chứng từ, hóa đơn hợp pháp.

Chi phí chuyển nhượng bao gồm: chi phí để làm các thủ tục pháp lý cần thiết cho việc chuyển nhượng; Các khoản phí và lệ phí phải nộp khi làm thủ tục chuyển nhượng; Phí lưu ký chứng khoán theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và chứng từ thu của công ty chứng khoán; Phí ủy thác chứng khoán căn cứ vào chứng từ thu của đơn vị nhận ủy thác; Các chi phí giao dịch, đàm phán, ký kết hợp đồng chuyển nhượng và các chi phí khác có chứng từ chứng minh.

Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp."

- Căn cứ Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp:

+ Tại tiết d, Điểm 1, Điều 15 quy định về Tài khoản 121 - Chứng khoán kinh doanh

"d) Doanh nghiệp phải hạch toán đầy đủ, kịp thời các khoản thu nhập từ hoạt động đầu tư chứng khoán kinh doanh. Khoản cổ tức được chia cho giai đoạn trước ngày đầu tư được ghi giảm giá trị khoản đầu tư. Khi nhà đầu tư nhận được thêm cổ phiếu mà không phải trả tiền do công ty cổ phần sử dụng thặng dư vốn cổ phần, các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (chia cổ tức bằng cổ phiếu) để phát hành thêm cổ phiếu, nhà đầu tư chỉ theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm trên thuyết minh Báo cáo tài chính, không ghi nhận giá trị cổ phiếu được nhận, không ghi nhận doanh thu hoạt động tài chính và không ghi nhận tăng giá trị khoản đầu tư vào công ty cổ phần..."

+ Khoản 1 Điều 67 quy định về tài khoản 411 - vốn đầu tư của chủ sở hữu

"- Thặng dư vốn cổ phần phản ánh khoản chênh lệch giữa mệnh giá và giá phát hành cổ phiếu (kể cả các trường hợp tái phát hành cổ phiếu quỹ) và có thể là thặng dư dương (nếu giá phát hành cao hơn mệnh giá) hoặc thặng dư âm (nếu giá phát hành thấp hơn mệnh giá).

…"

- Căn cứ phần mềm hỗ trợ kê khai của Tổng cục Thuế.

+ Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp theo mẫu số 03/TNDN

- Chỉ tiêu [B11] - Các khoản điều chỉnh làm giảm lợi nhuận trước thuế khác: *Chỉ tiêu này phản ánh tổng các khoản điều chỉnh khác ngoài các khoản điều chỉnh đã nêu tại các chỉ tiêu từ*

[B9] đến [B10] của Tờ khai quyết toán thuế TNDN dẫn đến giảm lợi nhuận chịu thuế. Các điều chỉnh này có thể bao gồm:

...iiii) Các khoản thu từ cổ tức, lợi nhuận được chia từ hoạt động liên doanh liên kết trong nước sau khi đã nộp thuế TNDN.

Trong trường hợp cơ sở kinh doanh mua cổ phiếu trên thị trường chứng khoán thì khoản thu nhập từ lợi nhuận được chia (cổ tức) thu được từ việc sở hữu các cổ phiếu này cũng được loại trừ ra khỏi thu nhập chịu thuế. Riêng thu nhập từ việc chuyển nhượng các cổ phiếu sẽ phải cộng vào thu nhập chịu thuế.

iiiii) Các khoản thu nhập khác không phải chịu thuế theo quy định của Chính phủ ví dụ thu nhập từ trái phiếu Chính phủ, công trái...

Số liệu để ghi vào chỉ tiêu này sẽ dựa trên sổ kế toán chi tiết của phần thu nhập từ hoạt động tài chính và hoạt động đầu tư dài hạn...

Căn cứ các quy định nêu trên và nội dung công văn, hồ sơ của Công ty, Cục Thuế TP Hà Nội hướng dẫn nguyên tắc như sau:

1. Về việc xác định thu nhập từ cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu từ thặng dư vốn cổ phần Công ty nhận được:

Trường hợp Công ty cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC được chia cổ tức bằng cổ phiếu với tổng mệnh giá tương đương giá trị cổ tức nhận được thì phần thu nhập này được miễn thuế TNDN nếu đáp ứng quy định tại Điều 8 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014.

Trường hợp Công ty nhận được cổ phiếu từ thặng dư vốn cổ phần với tổng mệnh giá tương đương thặng dư vốn cổ phần nhận được thì Công ty không phải nộp thuế TNDN đối với khoản thu nhập này theo quy định.

2. Về việc xác định giá vốn khi chuyển nhượng cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu thưởng từ thặng dư vốn cổ phần:

Khi Công ty chuyển nhượng số cổ phiếu là cổ tức và cổ phiếu thưởng từ thặng dư vốn cổ phần (đã được ghi rõ trên Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Công ty con hàng năm) thì Công ty phải tính, kê khai, nộp thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng chứng khoán theo quy định. Trong đó, giá mua để làm căn cứ tính thu nhập chịu thuế TNDN khi chuyển nhượng số cổ phiếu (là cổ tức) là giá trị cổ tức tương ứng Công ty nhận được.

Giá vốn làm căn cứ tính thu nhập chịu thuế TNDN khi chuyển nhượng số cổ phiếu thưởng từ thặng dư vốn cổ phần: Cục Thuế TP Hà Nội đã có văn bản đề nghị Tổng cục Thuế hướng dẫn. Khi nhận được hướng dẫn, Cục Thuế sẽ thông báo để đơn vị được biết và thực hiện.

Công ty chịu trách nhiệm về việc thực hiện chuyển nhượng số cổ phiếu đúng đối tượng và kê khai, nộp thuế theo quy định pháp luật.

3. Về hạch toán kế toán: đề nghị Công ty liên hệ với Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán để được hướng dẫn cụ thể.

4. Về kê khai giá trị cổ tức tương ứng, giá trị cổ phiếu từ thặng dư vốn tương ứng mà Công ty nhận được: Công ty ghi nhận trên chỉ tiêu B11 tại Tờ khai quyết toán thuế TNDN 03/TNDN

Trong quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Phòng Kiểm tra thuế số 4 - Cục Thuế TP Hà Nội để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC được biết và thực hiện./.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 4;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2).

Mai Sơn

VBPL-TS24.COM
www.TS24.com.vn